

Bản án số: 24/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 27-5-2020

V/v “Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải
Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 517 /2018/HNST ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXX - ST ngày 06 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên Tòa ngày 11-5-2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu Hiền - sinh năm:1981

Địa chỉ: 60/58 - đường Phạm Hồng Thái, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

- Bị đơn: Ông Hoàng Viết Nhất - sinh năm 1966

Địa chỉ: P 2009 - Seaview 1, khu đô thị Chí Linh, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

-Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Nguyễn Hải Đức

Địa chỉ: 60/4 - đường Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa, chị Phạm Thị Thu Hiền yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu giải quyết như sau:

Do chị Hiền và ông Nhất quen biết và sống như vợ chồng với ông Nhất. Ngày 14-12-2016 chị Hiền sinh con và đặt tên con là Phạm Minh Quân. Do ông Nhất không nhận cháu Quân là con nên chị Hiền đã khởi kiện ông Nhất về việc xác nhận cha cho con tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu. Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên xử tại Bản án số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hiền; Tuyên xử xác định cháu Phạm Minh Quân - sinh ngày 14-12-2016 là con chung giữa chị Phạm Thị Thu Hiền và ông Hoàng Việt Nhất.

Ông Nhất kháng cáo bản án sơ thẩm số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Bản án số 03/2018/HNGĐ-PT ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017; Chấp nhận yêu cầu của chị Hiền đối với ông Hoàng Việt Nhất. Xác định cháu Phạm Minh Quân - sinh ngày 14-12-2016 là con chung giữa chị Phạm Thị Thu Hiền và ông Hoàng Việt Nhất.

Ngày 02-5-2018, chị Hiền làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Việt Nhất phải cấp dưỡng nuôi con như sau:

Yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng nuôi con cháu Phạm Minh Quân từ ngày cháu Quân sinh ra, ngày 14-12-2016 cho đến khi cháu Quân 18 tuổi với mức cấp dưỡng là 5.000.000đ/1 tháng.

Yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng một lần tính từ ngày cháu Quân sinh ra ngày 14-12-2016 đến ngày 14-12-2017 số tháng là 12 tháng, với mức cấp dưỡng là: $5.000.000đ / 1 \text{ tháng} \times 12 = 60.000.000đ$ (Sáu mươi triệu đồng).

Và yêu cầu từ tháng 01-2018 đến khi cháu Quân đủ 18 tuổi hàng tháng cấp dưỡng 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ 01tháng.

Bị đơn ông Hoàng Việt Nhất và người đại diện theo ủy quyền của ông Nhất trình bày: Ông Nhất cho rằng vụ án tranh chấp xác định cha cho con nay ông Nhất đã có đơn yêu cầu kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm vụ án chưa được giải quyết xong theo quy định của pháp luật. Ông Nhất cho rằng bà Hiền có hành vi vu khống, gian dối cho rằng là ông Nhất sống chung như vợ chồng, ông Nhất đề nghị Tòa án xem xét xử lý trách nhiệm của bà Hiền.

Ông Nhất cho rằng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nhất đề nghị Tòa án xác minh nếu có dấu hiệu hình sự thì chuyển cơ quan điều tra, đình chỉ vụ án cho đến khi vụ án Tranh chấp về xác định cha cho con được giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông Nhất có 02 con Hoàng Thị Minh Tâm, sinh năm 1996 và Hoàng Minh Tiến, sinh ngày 27-06-2001 và ông Nhất có nhiều bệnh hiện điều trị bệnh nhiều năm nên thu nhập khoảng 7.000.000đ(Bảy triệu đồng) do đó ông Nhất không còn khoản thu nhập nào để cấp dưỡng cho cháu Quân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành và thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tại phiên Tòa thư ký và hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định tại điều 51,63 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá

trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại các điều 239, 243, 248, 249, 250, 251 và 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 118, 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chị Phạm Thị Thu Hiền; Buộc ông Hoàng Viết Nhất cấp dưỡng nuôi con Phạm Minh Quân mức cấp dưỡng từ 2.500.000đ đến 3.000.000đ/1 tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày bản án Hôn nhân gia đình phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngày 11-4-2018 cho đến ngày cháu Quân đủ 18 tuổi.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ: Ông Hoàng Viết Nhất phải nộp 300.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu; Nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con giữa chị Phạm Thị Thu Hiền và ông Hoàng Viết Nhất. Các đương sự có hộ khẩu thường trú và hiện cư trú thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu; Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ngày 11-5-2020 bị đơn ông Hoàng Viết Nhất vắng mặt; người đại diện theo ủy quyền có đơn xin hoãn phiên Tòa; Nay ông Hoàng Viết và người đại diện theo ủy quyền của ông Nhất là anh Nguyễn Hải Đức vắng mặt đến lần thứ hai; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn ông Hoàng Viết Nhất và người đại diện theo ủy quyền của ông Nhất là anh Nguyễn Hải Đức.

Về nội dung:

[2] Do chị Hiền và ông Nhất có quan hệ tình cảm dẫn đến việc chị Hiền có thai. Ngày 14-12- 2016 chị Hiền sinh 01 cháu trai và đặt tên là Phạm Minh Quân.

Do ông Nhất không thừa nhận cháu Quân là con nên chị Hiền đã khởi kiện ông Nhất ra Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu về xác định cha cho con. Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đưa vụ án ra xét xử; Tại Bản án số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017, Tuyên xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hiền; Xác định cháu Phạm Minh Quân - sinh ngày 14-12-2016 là con chung giữa chị Phạm Thị Thu Hiền và ông Hoàng Viết Nhất.

Ông Nhất kháng cáo bản án sơ thẩm số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Bản án số 03/2018/HNGĐ-PT ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử và giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm; Chấp nhận yêu cầu của chị Hiền đối với ông Hoàng Viết Nhất; xác định cháu Phạm Minh

Quân - sinh ngày 14-12-2016 là con chung giữa chị Phạm Thị Thu Hiền và ông Hoàng Viết Nhất.

Ngày 02-5-2018, chị Hiền làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Nhất phải cấp dưỡng nuôi con; Ông Nhất trình bày mình không sống chung như vợ chồng với chị Hiền. Ông Nhất cho rằng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nhất, ông Nhất đề nghị Tòa án xác minh nếu có dấu hiệu hình sự thì chuyển cơ quan điều tra, đình chỉ vụ án cho đến khi vụ án tranh chấp về xác định cha cho con được giải quyết theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa hoãn phiên Tòa và tiến hành giám định để xác định quan hệ cha con giữa ông Hoàng Viết Nhất và cháu Phạm Minh Quân là không có căn cứ chấp nhận; bởi lẽ việc xác định cha cho con giữa ông Hoàng Viết Nhất và cháu Phạm Minh Quân đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: Đây là vụ án tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn chị Phạm Thị Thu Hiền cung cấp chứng cứ cho Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu là Bản án số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 “V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con” và Bản án số 03/2018/HNGĐ-PT ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ theo điểm b, khoản 1 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự; những tình tiết, sự kiện đã được xác định trong bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Bị đơn ông Hoàng Viết Nhất cung cấp cho Tòa án tài liệu: Giấy xác nhận đơn đề nghị xem xét kháng nghị giám đốc thẩm hai bản án Hôn nhân gia đình trên và ông Nhất và người đại diện theo ủy quyền của ông Nhất cho rằng năm 2016 giữa chị Hiền và ông Nhất có thỏa thuận về việc ông Nhất trả cho chị Hiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) để không còn bất cứ một quan hệ nào về mặt dân sự gồm: Con chung, cấp dưỡng và các quan hệ khác từ đó ông Nhất không còn trách nhiệm gì.

Ông Nhất yêu cầu Tòa án triệu tập người làm chứng ông Vũ Trường Sơn và Trần Văn Dầu biết được sự việc thỏa thuận giữa chị Hiền và ông Nhất.

Qua tài liệu ông Nhất giao nộp và yêu cầu Tòa án thu thập Hội đồng xét xử xét thấy đến thời điểm xét xử hai bản án trên chưa có quyết định giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Căn cứ theo quy định của pháp luật Bản án số 89/2017/HNGĐ-ST ngày 26-10-2017 “V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con” và Bản án số 03/2018/HNGĐ-PT ngày 11-4-2018, của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã có hiệu lực pháp luật.

Người làm chứng ông Vũ Trường Sơn và Trần Văn Dầu cho biết khoản thỏa thuận trả nợ trong vụ án dân sự sơ thẩm chị Hiền khởi kiện ông Nhất là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông Nhất vay của chị Hiền số tiền 1.039.248.800đ(Một tỷ không trăm ba mươi chín triệu hai trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm đồng).

Ngày 28-10-2016, ông Nhất xác nhận số nợ và đồng ý trả chị Hiền làm 03 đợt tính đến nay ông Nhất đã trả xong chị Hiền khoản nợ này, do đó không có căn cứ chấp nhận ý kiến, yêu cầu của ông Nhất.

Qua tài liệu Tòa án thu thập về mức thu nhập của bị đơn ông Hoàng Việt Nhất tại Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Vũng Tàu; Ông Nhất có thu nhập từ lương hưu là 9.945.100đ (Chín triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn một trăm đồng).

Ông Nhất cung cấp tài liệu, chứng cứ ông Nhất có 02 người con là Hoàng thị Minh Tâm - sinh năm 1996 và Hoàng Minh Tiến - sinh năm 2001, hai con của ông Nhất đã trưởng thành.

Tại phiên Tòa : Nguyên đơn chị Phạm Thị Thu Hiền có thay đổi yêu cầu: Nay yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng với mức cấp dưỡng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày cháu Quân sinh ra ngày 14-12-2016 đến khi cháu Quân trưởng thành.

Hội đồng xét xử xét thấy:Việc chị Hiền yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ 01tháng là quá cao so với mức thu nhập của ông Nhất.

Tại phiên Tòa chị Hiền cho biết nhà số 60/58 - đường Phạm Hồng Thái, phường 7, thành phố Vũng Tàu thuộc quyền sử dụng của chị Hiền và chị Hiền hiện có công việc ổn định mức thu nhập 10.000.000đ(Mười triệu đồng)/1 tháng; Xét thấy chị Hiền cũng phải có trách nhiệm đối với cháu Phạm Minh Quân.

Cháu Phạm Minh Quân được xác định là con chung giữa chị Phạm Thị Thu Hiền và ông Hoàng Việt nhất ngày 11-4-2018; Xét thấy có căn cứ buộc ông Nhất cấp dưỡng cho cháu Quân kể từ ngày bản án “Tranh chấp về xác định cha cho con” có hiệu lực pháp luật ngày 11-4-2018.

Từ những nhận định trên: Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ áp dụng khoản 2 Điều 68, Điều 69, Điều 71, khoản 2 Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thu Hiền đối với bị đơn ông Hoàng Việt Nhất; Buộc ông Hoàng Việt Nhất có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Phạm Minh Quân là 2.500.000đ(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/ 1 tháng là đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Quân. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 11-4-2018 đến ngày cháu Phạm Minh Quân trưởng thành có tài sản để tự nuôi mình; Cháu Quân được nhận làm con nuôi hoặc người được cấp dưỡng, người phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng chết.Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Án phí HNST: Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Ông Hoàng Việt Nhất phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b, khoản 1 Điều 92, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều khoản 2 Điều 68, Điều 69, Điều 71, khoản 2 Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Thu Hiền đối với bị đơn ông Hoàng Viết Nhất; Buộc ông Hoàng Viết Nhất có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Phạm Minh Quân, mức cấp dưỡng là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/1tháng.

Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 11-4-2018 đến ngày cháu Phạm Minh Quân trưởng thành có tài sản để tự nuôi mình; Cháu Quân được nhận làm con nuôi hoặc người được cấp dưỡng hoặc người phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng chết.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí HNST: Ông Hoàng Viết Nhất phải nộp phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Hồng Phúc

